

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BẢO HIỂM XÃ HỘI
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1333 /BHXH-QLT

Nam Định, ngày 18 tháng 8 năm 2017

V/v: hướng dẫn bổ sung thực hiện
Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017
của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Kính gửi:



- Các cơ quan, đơn vị; các doanh nghiệp; các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác đóng trên địa bàn tỉnh Nam Định;
- Các Đại lý thu BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh Nam Định;
- Bảo hiểm xã hội các huyện và thành phố Nam Định.

Ngày 14/4/2017, Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ký Quyết định số 595/QĐ-BHXH ban hành “Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT” (gọi tắt là QĐ 595). QĐ595 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2017, thay thế Quyết định số 959/QĐ-BHXH ngày 09/9/2015 ban hành Quy định về quản lý thu BHXH, BHYT, BHTN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT. Các văn bản quy định do BHXH Việt Nam ban hành trước đây trái với QĐ 595 đều hết hiệu lực.

Ngày 01/8/2017, BHXH tỉnh Nam Định đã ban hành Công văn số 1268/BHXH-QLT đề nghị các cơ quan, đơn vị và BHXH các huyện, thành phố thực hiện Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT theo quy định tại QĐ 595.

Tuy nhiên, theo phản ánh của nhiều đơn vị sử dụng lao động và các đơn vị trong ngành BHXH, khi thực hiện QĐ 595 còn gặp phải một số vướng mắc như: lập các mẫu biểu; xác định đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; xác định mức lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; việc báo tăng, báo giảm đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN ...

Để các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng các quy định về quản lý thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT tại QĐ 595, BHXH tỉnh Nam Định hướng dẫn bổ sung và lưu ý một số nội dung sau:

1. Thực hiện lập các mẫu biểu liên quan đến đơn vị và người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN:

1.1. Đối với Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (Mẫu TK1-TS)

Người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; người chỉ tham gia BHXH bắt buộc; người tham gia BHXH tự nguyện; người chỉ tham gia BHYT; phải lập Mẫu TK1-TS khi:

- + Chưa được cấp mã số BHXH ;
- + Điều chỉnh thông tin tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN;
- + Trẻ em dưới 6 tuổi (Cha/mẹ/người giám hộ có trách nhiệm khai).

1.2. Đối với Tờ khai đơn vị tham gia, điều chỉnh BHXH, BHYT (mẫu TK3-TS):

Đơn vị phải lập khi đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN và khi thay đổi thông tin của đơn vị.

1.3. Đối với Bảng kê thông tin (mẫu D01-TS):

Đơn vị lập khi đề nghị truy thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho người lao động; đề nghị cấp lại, đổi, điều chỉnh nội dung đã ghi trên sổ BHXH, thẻ BHYT gửi kèm Danh sách lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ- BNN (Mẫu D02-TS) hoặc Tờ khai tham gia BHXH, BHYT (Mẫu TK1-TS).

1.4. Đối với Danh sách lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ- BNN (Mẫu D02-TS):

Đơn vị lập khi đề nghị đăng ký tham gia; truy thu, điều chỉnh đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; cấp sổ BHXH, thẻ BHYT đối với người lao động thuộc đơn vị.

1.5. Đối với Danh sách người chỉ tham gia BHYT (Mẫu số D03-TS):

Đơn vị (gồm: UBND cấp xã, đơn vị quản lý người tham gia BHYT hoặc đại lý thu/nhà trường hoặc cơ quan BHXH) lập khi bắt đầu tham gia đóng BHYT và khi có biến động (tăng, giảm) về người tham gia, số tiền đóng BHYT.

1.6. Đối với Danh sách người tham gia BHXH tự nguyện (Mẫu D05-TS):

Đại lý thu hoặc cơ quan BHXH lập khi người tham gia BHXH tự nguyện tăng mới, đóng tiếp, đóng lại, điều chỉnh mức đóng ...

2. Các lưu ý liên quan đến quản lý thu BHXH, BHYT, BHTN-BNN:

2.1. Quản lý đối tượng tham gia:

- Người lao động làm việc theo HĐLĐ (không bao gồm người làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về chế độ HĐLĐ một số loại công việc sau đây trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp) trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Nhà nước thì đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ- BNN căn cứ tiền lương ghi trong HĐLĐ.

Đối với những đơn vị sự nghiệp có thu, đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ (gồm: bệnh viện, trường học, trung tâm giáo dục thường xuyên ...), mức lương đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ- BNN không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng tại thời điểm đóng đối với người lao động làm công việc hoặc chức danh giản đơn nhất trong điều kiện lao động bình thường.

- Các trường hợp người lao động không hưởng tiền lương do đơn vị sử dụng lao động trả từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng:

+ Nếu người lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì không đóng BHXH tháng đó. Thời gian này không được tính để hưởng BHXH.

+ Nếu người lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về BHXH thì không phải đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN nhưng vẫn được hưởng quyền lợi BHYT.

+ Nếu người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì đơn vị và người lao động không phải đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ, BNN, thời gian này được tính là thời gian đóng BHXH, không được tính là thời gian đóng BHTN và được cơ quan BHXH đóng BHYT cho người lao động.

2.2. Công tác báo tăng, giảm đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN-BNN:

Vì lý do dữ liệu thẻ BHYT của Ngành BHXH được quản lý tập trung và liên thông với dữ liệu thu. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi tiếp nhận thẻ BHYT của bệnh nhân đến khám bệnh thực hiện tra cứu thông tin về dữ liệu thẻ BHYT trên cổng tiếp nhận dữ liệu hệ thống thông tin giám định BHYT để xác định giá trị sử dụng của thẻ BHYT, do vậy, nếu cơ quan, đơn vị sử dụng lao động không thực hiện việc báo tăng, báo giảm kịp thời đối tượng do đơn vị quản

lý sẽ làm ảnh hưởng trực tiếp đến việc khám, chữa bệnh của người tham gia BHYT. Để khắc phục tình trạng này, đề nghị cơ quan, đơn vị khi có phát sinh biến động tăng hoặc giảm đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN phải thực hiện việc báo tăng, báo giảm ngay trong tháng, gửi cơ quan BHXH nơi đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN để cập nhật vào phần mềm quản lý đối tượng. Cụ thể:

- Đối với trường hợp người lao động đủ điều kiện hưởng chế độ hưu hàng tháng thì cơ quan, đơn vị sử dụng lao động ra quyết định nghỉ việc, hoàn thiện hồ sơ, lập danh sách giảm (mẫu D02-TS) gửi cơ quan BHXH trước 30 ngày so với ngày được nghỉ hưởng chế độ BHXH của người lao động.

- Đối với trường hợp người lao động được chấm dứt hợp đồng lao động; bảo lưu thời gian công tác có đóng BHXH, BHTN; dừng đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; chuyển công tác thì cơ quan, đơn vị sử dụng lao động ra quyết định, hoàn thiện hồ sơ, lập danh sách giảm (mẫu D02-TS) gửi cơ quan BHXH trước ngày 01 của tháng liền kề với tháng người lao động được chấm dứt hợp đồng lao động; bảo lưu; dừng đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; chuyển công tác.

Đối với các trường hợp cơ quan, đơn vị báo giảm chậm thuộc một trong các lý do giảm nêu trên với cơ quan BHXH sau ngày 01 của tháng liền kề với tháng người lao động được chấm dứt hợp đồng lao động; bảo lưu; dừng đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN, thì cơ quan BHXH sẽ thực hiện truy thu BHYT kể từ thời điểm người lao động giảm đến hết tháng mà cơ quan, đơn vị báo giảm với cơ quan BHXH.


* Ví dụ: Công ty A có trường hợp ông X chuyển công tác đi đơn vị khác kể từ 01/8/2017, tuy nhiên ngày 02/8/2017, đơn vị mới báo giảm với cơ quan BHXH, vậy cơ quan BHXH sẽ giảm thu BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN từ 01/8/2017, truy thu BHYT hết tháng 8/2017.

- Đối với trường hợp người lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày trở lên trong tháng, lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về BHXH và lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng khi báo giảm các quỹ phải đóng theo quy định với cơ quan BHXH, đề nghị cơ quan, đơn vị phải tách riêng phương án giảm (nghỉ không hưởng lương trên 14 ngày/tháng, nghỉ ốm trên 14 ngày/tháng; nghỉ hưởng thai sản).

2.3. Đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 17 QĐ 595 chậm đóng BHYT từ 30 ngày trở lên, thẻ BHYT hết giá trị sử dụng. Khi người lao động phát sinh chi phí KCB trong thời hạn thẻ BHYT hết giá trị sử dụng, cơ quan BHXH thực hiện thanh toán trực tiếp chi phí khám chữa bệnh theo quy định sau khi đơn vị đã đóng đủ số tiền chậm đóng BHYT.

* Ví dụ: Ở thời điểm ngày 01/8/2017, Công ty A còn nợ thiếu tiền BHXH, BHYT, BHTN hết tháng 7/2017 là: 82.663.900 đồng (trong đó, số tiền còn thiếu tháng 6/2017 là: 52.812.481 đồng); số tiền nợ thiếu bị tính lãi chậm đóng theo quy định là: 9.715.050 đồng. Cơ quan BHXH sẽ thực hiện cắt giảm giá trị sử dụng thẻ BHYT của người lao động thuộc đơn vị kể từ 01/8/2017.

Giám đốc BHXH tỉnh Nam Định giao cho Giám đốc BHXH huyện, thành phố Nam Định sao gửi thông báo này gửi đến các đơn vị sử dụng lao động được phân cấp quản lý thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; các Đại lý thu trên địa bàn biết để thực hiện.

Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về BHXH tỉnh Nam Định (qua phòng Quản lý thu) để thống nhất cách giải quyết. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- BHXH VN (để báo cáo);
- UBND tỉnh ND (để báo cáo);
- Giám đốc BHXH tỉnh (để báo cáo);
- Sở LĐ-TB&XH, Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh, Ban QL các khu công nghiệp tỉnh, UBND các huyện và TP ND (để biết và phối hợp thực hiện);
- Các Phó Giám đốc BHXH tỉnh;
- Các Phòng nghiệp vụ thuộc VP BHXH tỉnh;
- Bưu điện tỉnh ND (để phối hợp thực hiện);
- Website của BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, QLT.



Nguyễn Lương Ba